

**Khớp thẳng**  
**EAMM-A-P4-28B-40P**  
Số bộ phận: 1983071

**FESTO**



**Bảng dữ liệu**

| Đặc tính                       | Giá trị                |
|--------------------------------|------------------------|
| Chiều dài danh nghĩa           | 12.5 mm                |
| Vị trí lắp đặt                 | bất kì                 |
| Số vòng quay tối đa            | 10000 1/phút           |
| Tuân thủ LABS                  | VDMA24364-B2-L         |
| Nhiệt độ bảo quản              | -25 °C...60 °C         |
| Độ ẩm tương đối                | 0 - 95 %               |
| Mức độ bảo vệ                  | IP40                   |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh | -10 °C...60 °C         |
| Mô men quán tính khối lượng    | 0.28 kgmm <sup>2</sup> |
| Mô-men xoắn có thể truyền      | 0.7 N m                |
| trọng lượng sản phẩm           | 50 g                   |
| Bộ truyền động mã giao diện    | P4-28B                 |
| Mã giao diện Động cơ trong     | 40P                    |
| Mã giao diện khớp nối          | 28B                    |
| Ghi chú vật liệu               | Tuân thủ RoHS          |